

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22823404] - Thực tập lạnh nâng
cao (CCQ2318B)

CBGD: Vũ Đình Nhường (280019)

Số SV có mặt: 17...

Số bài thi: 17...

Số tờ giấy thi: 17...

(Handwritten signatures of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123180057	Đặng Quốc	Bảo	16/06/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,3	6,3	6,3
2	2123180067	Nguyễn Văn	Danh	26/03/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,4	6,4	6,4
3	2123180043	Phan Văn	Định	31/12/2005	CCQ2318B					
4	2123180061	Lương Duy	Đoan	06/03/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,7	6,7	6,7
5	2123180050	Nguyễn Quang	Đông	23/11/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,2	6,2	6,2
6	2123180039	Huỳnh Thái	Dương	10/01/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,0	6,0	6,0
7	2123180036	Hồ Vĩnh	Khang	26/10/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	7,9	7,9	7,9
8	2123180063	Nguyễn Minh	Quân	04/03/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	7,3	7,3	7,3
9	2123180052	Ngô Văn	Thành	17/07/2004	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,8	6,8	6,8
10	2123180058	Nguyễn Thái Bảo	Tinh	26/08/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,5	6,5	6,5
11	2123180064	Nguyễn Kế	Trung	03/07/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	5,9	5,9	5,9
12	2123180004	Nguyễn Sĩ	Trung	03/03/2005	CCQ2318A		<i>(Signature)</i>	6,2	6,2	6,2
13	2123180065	Nguyễn Thanh	Tú	05/11/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,7	6,7	6,7
14	2123180048	Nguyễn Minh	Tường	20/06/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,1	6,1	6,1
15	2123180038	Phạm Quang	Vĩ	24/03/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,1	6,1	6,1
16	2123180060	Trương Quốc	Việt	12/10/2004	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,7	6,7	6,7
17	2123180047	Đặng Quang	Vinh	28/11/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	8,1	8,1	8,1
18	2123180076	Phan Trọng	Vinh	16/11/2005	CCQ2318B		<i>(Signature)</i>	6,7	6,7	6,7

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22823403] - Thực tập lạnh nâng
cao (CCQ2318A)

CBGD: Vũ Đình Nhường (280019)

Số SV có mặt: 22

Số bài thi: 22

Số tờ giấy thi: 22

Thùy
Đỗ Quang
Huy
Cán bộ coi thi 1
Vũ
Đỗ Đình
Nhường
Cán bộ coi thi 2
Thùy
Đỗ Quang
Huy
G.Viên chấm thi 1
Thùy
Đỗ Đình
Nhường
G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123180029	Phạm Đức Bảo	13/06/2005	CCQ2318A		Bảo	6,5	6,5	6,5
2	2123180011	Trần Tấn Bảo	02/04/2005	CCQ2318A		Bảo	7,6	7,6	7,6
3	2123180035	Trần Tiến Bình	21/09/2005	CCQ2318A		Bình	7,8	7,8	7,8
4	2123180003	Trương Văn Bon	23/07/2005	CCQ2318A					
5	2123180012	Nguyễn Đức Cảnh	11/07/2005	CCQ2318A		Cảnh	7,2	7,2	7,2
6	2123180010	Võ Hoàng Chánh	28/10/1995	CCQ2318A		Chánh	8,6	8,6	8,6
7	2123180027	Lê Văn Hạ	17/07/2005	CCQ2318A		Hạ	7,9	7,9	7,9
8	2123180018	Trần Quốc Hưng	15/07/2004	CCQ2318A		Hưng	7,1	7,1	7,1
9	2123180022	Hồ Trọng Kiên	09/11/2005	CCQ2318A		Kiên	7,1	7,1	7,1
10	2122180082	Văn Thành Long	10/12/2004	CCQ2218C		Long	5,7	5,7	5,7
11	2122180083	Nguyễn Văn Minh	21/05/2004	CCQ2218C		Minh	6,7	6,7	6,7
12	2123180129	Dương Nhật Nguyên	15/09/2004	CCQ2318A		Nguyên	7,1	7,1	7,1
13	2123180032	Nguyễn Huỳnh Anh Phú	07/08/2005	CCQ2318A		Phú	7,1	7,1	7,1
14	2123180099	Huỳnh Vũ Minh Quân	05/06/2005	CCQ2318A		Quân	6,7	6,7	6,7
15	2123180028	Trần Ngọc Quý	04/02/2005	CCQ2318A		Quý	7,3	7,3	7,3
16	2123180002	Lê Chí Tâm	01/09/2004	CCQ2318A		Tâm	7,2	7,2	7,2
17	2122180075	Trần Văn Tâm	30/05/2004	CCQ2218C		Tâm	6,8	6,8	6,8
18	2123180030	Nguyễn Đức Thắng	06/11/2005	CCQ2318A		Thắng	7,2	7,2	7,2
19	2123180026	Trần Quang Thắng	25/01/2005	CCQ2318A		Thắng	7,7	7,7	7,7
20	2123180100	Huỳnh Công Thành	26/05/2005	CCQ2318A		Thành	7,4	7,4	7,4
21	2123180106	Phan Nhật Anh Tiến	10/03/2004	CCQ2318A					
22	2123180031	Nguyễn Thành Tính	01/01/2005	CCQ2318A					
23	2123180019	Lê Kế Từ	28/01/2005	CCQ2318A		Từ	7,2	7,2	7,2
24	2123180007	Huỳnh Anh Việt	04/01/2005	CCQ2318A		Việt	7,2	7,2	7,2
25	2123180014	Nguyễn Hoàng Vũ	02/01/2005	CCQ2318A		Vũ	7,2	7,2	7,2